

DỰ THẢO

QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) của Công ty CP Đầu tư BĐS Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

1. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Danh sách cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết được xác định tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật.

Điều 3. Tiêu chuẩn người được ứng cử, đề cử thành viên HDQT, BKS

Người được ứng cử, đề cử thành viên HDQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Điều lệ Công ty và Điều 155 Luật Doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HDQT

1. Đề cử vào Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 24 Điều lệ Công ty:

a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng liên tiếp trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau thành nhóm cổ đông để đề cử ứng viên bầu vào Hội đồng Quản trị.

b. Nếu cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 05% đến dưới 10% thì được đề cử tối đa 01 ứng cử viên.
- Từ 10% đến dưới 30% thì được đề cử tối đa 02 ứng cử viên.
- Từ 30% đến dưới 40% thì được đề cử tối đa 03 ứng cử viên.
- Từ 40% đến dưới 50% thì được đề cử tối đa 04 ứng cử viên.
- Từ 50% đến dưới 60% thì được đề cử tối đa 05 ứng cử viên.
- Từ 60% đến dưới 70% thì được đề cử tối đa 06 ứng cử viên.
- Từ 70% đến dưới 80% thì được đề cử tối đa 07 ứng cử viên.
- Từ 80% đến dưới 90% thì được đề cử tối đa 08 ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên HDQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng Quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng Quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3. Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào Hội đồng Quản trị phải được gửi về cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm chậm nhất ba (3) ngày trước khi Đại hội đồng cổ đông được tổ chức.

Điều 5. Số lượng thành viên HĐQT

Số lượng bầu thành viên HĐQT: 03 người

Điều 6. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân (x) với tổng số thành viên HĐQT cần bầu. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Ví dụ: Số thành viên HĐQT của Công ty cần bầu là 03 người, số ứng cử viên thành viên HĐQT là 3 người. Cổ đông A nắm giữ (bao gồm sở hữu và/hoặc được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết thì tổng số phiếu bầu của Cổ đông A và cách bầu như sau:

1. Tổng số phiếu bầu của Cổ đông A là: $1.000.000 \times 3 = 3.000.000$ phiếu bầu
2. Cổ đông A có thể tiến hành bầu dồn phiếu theo các cách thức sau:

- a. Dùng 3.000.000 phiếu bầu để bầu cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT:

| STT | Họ và tên ứng cử viên | Số phiếu được bầu |
|-----|-----------------------|-------------------|
| 1 | Nguyễn Văn A | 0 |
| 2 | Trần Thị C | 0 |
| 3 | Lê Văn D | 3.000.000 |
| | Tổng cộng | 3.000.000 |

- b. Chia đều 3.000.000 phiếu bầu cho 03 ứng cử viên thành viên HĐQT:

| STT | Họ và tên ứng cử viên | Số phiếu được bầu |
|-----|-----------------------|-------------------|
| 1 | Nguyễn Văn A | 1.000.000 |
| 2 | Trần Thị C | 1.000.000 |
| 3 | Lê Văn D | 1.000.000 |
| | Tổng cộng | 3.000.000 |

- c. Chia 3.000.000 phiếu bầu cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT theo tỷ lệ khác nhau.

| STT | Họ và tên ứng cử viên | Số phiếu được bầu |
|-----|-----------------------|-------------------|
| 1 | Nguyễn Văn A | 1.000.000 |
| 2 | Trần Thị C | 1.500.000 |
| 3 | Lê Văn D | 500.000 |
| | Tổng cộng | 3.000.000 |

- d. Không bầu cho bất kỳ ứng cử viên thành viên HĐQT nào.

| STT | Họ và tên ứng cử viên | Số phiếu được bầu |
|-----|-----------------------|-------------------|
| 1 | Nguyễn Văn A | |
| 2 | Trần Thị C | |
| 3 | Lê Văn D | |
| | Tổng cộng | 0 |

Điều 8. Phiếu bầu cử và ghi Phiếu bầu cử

1. Hình thức Phiếu bầu cử:

- a. Phiếu bầu cử được in thống nhất;
 - b. Trên mỗi phiếu bầu cử có đóng dấu treo của Công ty;
 - c. Có chữ ký của cổ đông.
2. Nội dung phiếu bầu cử: Trên mỗi phiếu bầu cử thể hiện nội dung sau:
- a. Mã số cổ đông;
 - b. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - c. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT: Được sắp xếp theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên mỗi phiếu bầu cử.
3. Nhận phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu cử:
- a. Nhận phiếu bầu cử: Khi đến làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức để tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, cổ đông nhận phiếu bầu cử ngay tại bàn đăng ký.
 - b. Cổ đông phải tự mình thực hiện các bước sau đây: (i) Xác định Tổng số phiếu bầu của mình đối với thành viên HĐQT; (ii) Điền số phiếu bầu mà mình quyết định bầu cho từng ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
 - c. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu cử khác.
4. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ:
- a. Không phải là phiếu bầu cử theo mẫu do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu treo của Công ty.
 - b. Phiếu bầu cử không được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tự ký và điền tên theo quy định ở trên.
 - c. Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn, bị tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định.
 - d. Phiếu bầu cử mà trong đó khi cộng lại, số quyền biểu quyết do cổ đông tự điền vào có tổng số lớn hơn số quyền biểu quyết mà cổ đông đó có.
 - e. Phiếu bầu cử có số lượng ứng cử viên được tín nhiệm lớn hơn số lượng cần bầu.
 - f. Phiếu bầu cử được chuyển đến ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt tỷ lệ tối thiểu $\geq 50\%$ tổng số phiếu biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp (Tỷ lệ $\geq 50\%$ được quy định tại khoản 1c điều 20 Điều lệ Công ty). Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 10. Thông báo kiểm phiếu

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu bầu của từng ứng viên.

Thê lệ bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi Đại hội cổ đông của Công ty Cổ phần đầu tư BĐS Việt Nam tổ chức ngày 22/04/2023 thông qua.



DỰ THẢO

QUY CHẾ

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây gọi là “**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam (Điều lệ).

2. Được Ban Tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

3. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại khoản 2 Điều này.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết trong đó có ghi mã số đại biểu tham dự, số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ đông tự ghi) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Mỗi cổ phần của cổ đông phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.



Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự họp Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

Ban kiểm tra tư cách Cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam chỉ định, có các nghĩa vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền theo mẫu Công ty;

2. Phát Phiếu biểu quyết và tài liệu cho các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông tham dự họp Đại hội;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội.

Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một Trưởng Ban và một số ủy viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

- Hướng dẫn Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông cách sử dụng Phiếu biểu quyết;

- Thu lại Phiếu biểu quyết sau khi kết thúc biểu quyết của từng nội dung;

- Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội sau khi kiểm phiếu.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn và Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa đoàn gồm một Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị và một thành viên là Tổng Giám đốc công ty, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ tọa đoàn tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự họp Đại hội.

4. Chủ tọa có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác nhưng phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam. Chủ tọa có quyền mời cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp ra khỏi phòng họp mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

a/ Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b/ Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

Ban Thư ký gồm 01 Trưởng Ban và một ủy viên do Chủ tọa đề cử. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa bao gồm: ghi chép Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội, và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Ban Chủ tọa.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội tổ chức lần thứ nhất được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

Điều 10. Trật tự của Đại Hội

1. Cổ đông đến dự Đại hội phải giữ gìn trật tự, nói chuyện và ứng xử có văn hóa, khi vào phòng họp tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực mà Ban tổ chức Đại hội quy định.

2. Cổ đông có trách nhiệm tham dự họp Đại hội từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức, không để lại phiếu biểu quyết có chữ ký hợp lệ thì cổ đông đó coi như không có ý kiến với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

2. Nguyên tắc

Tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông dự Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp phiếu biểu quyết, trong đó ghi rõ họ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (cổ đông tự ghi) của cổ đông và có đóng dấu treo của công ty.

3. Trình tự thông qua từng vấn đề tại Đại hội như sau:

a/ Ban chủ tọa trình bày nội dung vấn đề cần được thông qua trước Đại hội và thời gian dự kiến hoàn tất thảo luận và biểu quyết.

b/ Các cổ đông dự họp thảo luận và trình bày ý kiến.

c/ Biểu quyết thông qua.

Cách biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách đưa cao phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

Khi biểu quyết một vấn đề được đưa ra, các cổ đông sẽ đưa cao Phiếu biểu quyết. Thành viên Ban kiểm Phiếu sẽ tiến hành thu Phiếu theo nguyên tắc thu Phiếu tán thành trước, sau đó thu Phiếu không tán thành, cuối cùng thu phiếu không có ý kiến. Sau khi thu hết Phiếu biểu quyết Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm Phiếu và báo cáo kết quả kiểm Phiếu trực tiếp tại Đại hội.

Thời gian trình bày, thảo luận và biểu quyết thông qua từng vấn đề sẽ được diễn ra trong khoảng thời gian từ 10 -15 phút.

Điều 12. Thông qua Quyết định của Đại hội

Các vấn đề được thông qua tại Đại hội khi đạt đủ tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Chương IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ phải lập xong trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Tất cả các nội dung chính tại cuộc họp phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết được đọc và thông qua trước Đại hội.
3. Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ được công bố thông tin theo quy định của công ty đại chúng và trên website Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày kết thúc Đại hội, được lưu trữ theo quy định.

Chương V

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương, 14 Điều có hiệu lực đối với việc tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam tổ chức ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này khi dự họp.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA

TRẦN MINH HOÀNG

